

Bản án số: 11/2022/HS-PT

Ngày: 14-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Sang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu ;

Bà Phan Thị Mai Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 196/2021/TLPT-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Đỗ Văn R, Lê Thị Hồng T và Trần Văn C; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Văn R, sinh năm 1960, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số R1, tổ R2, ấp R3, xã R4, Huyện R5, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn U (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); bị cáo có vợ và 02 người con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-5-2021; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Lê Thị Hồng T, sinh năm 1981, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi ĐKKHKT: Ấp T1, xã T2, Huyện R5, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp T3, xã T4, Huyện R5, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng S và bà Vương Thị Mộng T; bị cáo có chồng và 01 người con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 25-4-2021 đến ngày 04-5-2021, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-5-2021, bị cáo tại ngoại. (có mặt)

3. Trần Văn C, sinh năm 1968, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số nhà C1, tổ C2, ấp C3, xã C4, Huyện R5, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Chinh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đồi (đã chết); bị cáo có vợ và 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 23/HSST ngày 05-6-2002 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, áp dụng khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm; bị tạm giữ từ ngày 25-4-2021 đến ngày 04-5-2021, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-5-2021, bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Hồng T: Ông Phạm Lê D, Luật sư của Công ty Luật TNHH Đặng Minh Đăng thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/4/2021, Đỗ Văn R sử dụng nhà ở của mình tại khu vực ấp Lộc Trung, xã Lộc Ninh, Huyện R5, tỉnh Tây Ninh và cung cấp bài tây cho các bị cáo Trần Văn C, Võ Văn Hậu, Lê Thị Hồng, Phạm Thị Loan, Lê Thị Liên và Lê Thị Hồng T lần lượt làm cái xoay vòng đánh bài cào thắng, thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính từ việc thu tiền "xâu". Khi làm cái đánh bài cào, các bị cáo tự thỏa thuận với nhau mỗi lượt làm cái 02 ván, mỗi tụ tham gia đặt số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, nếu thua thì có thể thêm 01 lượt và khi kết thúc lượt, nếu thắng thì phải trả tiền xâu cho R với số tiền 50.000 đồng. Quá trình tham gia đánh bạc, các bị cáo C, T, Loan và một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đã trả tiền "xâu" cho R, mỗi người 50.000 đồng, được tổng số tiền là 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc sòng bài đang hoạt động thì bị Công an Huyện Dương Minh Châu phát hiện bắt quả tang, R bị tạm giữ số tiền 39.200.000 đồng, trong đó có tiền "xâu" 200.000 đồng, số tiền 39.000.000 đồng không phải tiền dùng vào mục đích đánh bạc mà trả tiền mua bò cho bà Đỗ Thị Thu Phương, sinh năm 1983, ngụ ấp Lộc Trung, xã Lộc Ninh, Huyện R5, tỉnh Tây Ninh.

Hành vi của các bị cáo tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

- **Trần Văn C:** C mang theo số tiền 1.850.000 đồng để làm vốn làm cái đánh bạc và đánh bạc. C tham gia làm cái 06 ván, trong đó: thắng 04 ván được

số tiền 700.000 đồng và đưa tiền xâu cho R số tiền 50.000 đồng; hùn làm cái với Võ Văn Hậu thua 02 ván, mỗi người thua số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, C còn tham gia đặt 08 ván do Lê Thị Hồng T làm cái, mỗi ván 200.000 đồng, kết quả thua hết số tiền 800.000 đồng. Như vậy, C thua số tiền 200.000 đồng; trả tiền "xâu" 50.000 đồng; khi bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 1.600.000 đồng là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Võ Văn Hậu:** Hậu mang theo số tiền 900.000 đồng để làm vốn làm cái đánh bạc và đánh bạc. Hậu và C hùn vốn làm cái 02 ván, kết quả mỗi người thua số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, Hậu còn tham gia đặt 04 ván bài do Lê Thị Hồng T làm cái, mỗi ván số tiền 50.000 đồng, kết quả hòa. Khi bắt quả tang, Hậu bị tạm giữ 800.000 đồng là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Lê Thị Hồng:** Hồng mang theo số tiền 1.100.000 đồng để làm vốn làm cái đánh bạc và đánh bạc. Hồng và Lê Thị Liên hùn vốn làm cái 02 ván, kết quả mỗi người thua số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra, Hồng còn hùn vốn theo cái 03 ván khi C làm cái, mỗi ván số tiền 200.000 đồng, kết quả Hồng thua số tiền 600.000 đồng; tham gia đặt hùn vốn với Võ Văn Hậu 02 ván do Lê Thị Hồng T làm cái, mỗi ván 50.000 đồng và kết quả hòa. Khi còn lại số tiền 100.000 đồng, Hồng về nhà cho con số tiền này để đi học rồi tiếp tục quay lại nhà R để xem đánh bạc thì bị bắt quả tang.

Lê Thị Liên: Liên mang theo số tiền 650.000 đồng để làm vốn đánh bạc. Liên và Lê Thị Hồng hùn vốn làm cái 02 ván, kết quả mỗi người thua số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra, Liên tham gia đặt 06 ván bài, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả Liên thua số tiền 100.000 đồng. Như vậy, Liên thua số tiền 500.000 đồng. Khi bắt quả tang, Liên bị tạm giữ số tiền 150.000 đồng là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Phạm Thị Loan:** Loan mang theo số tiền 750.000 đồng để làm vốn làm cái đánh bạc và đánh bạc. Loan làm cái 02 ván, kết quả Loan thắng được số tiền 1.850.000 đồng và đưa tiền "xâu" cho Đỗ Văn R số tiền 50.000 đồng. Ngoài ra, Loan còn tham gia đặt 08 ván bài do Lê Thị Hồng T làm cái, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, Loan thua số tiền 650.000 đồng. Như vậy, Loan thắng số tiền 1.200.000 đồng. Khi bắt quả tang, Loan bị tạm giữ số tiền 1.900.000 đồng là số tiền thắng đánh bạc và tiền vốn đánh bạc.

- **Lê Thị Hồng T:** T mang theo số tiền 3.950.000 đồng và mượn Phan Thanh Tú số tiền 1.000.000 đồng, được tổng số tiền 4.950.000 đồng để làm vốn làm cái đánh bạc và đánh bạc. T tham gia làm cái 08 ván và đặt 06 ván, mỗi ván với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả thua số tiền 3.800.000 đồng và đưa tiền "xâu" cho Đỗ Văn R số tiền 50.000 đồng. Ngoài ra, T còn hùn vốn với Phan Thanh Tú, mỗi người số tiền 100.000 đồng tham gia đặt 01 ván, kết quả mỗi người thắng số tiền 100.000 đồng. Khi bắt quả tang, T bị tạm giữ 1.200.000 đồng là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Phan Thanh Tú:** Tú mang theo số tiền 400.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tú tham gia hùn vốn theo cái 07 ván, mỗi ván với số tiền 100.000 đồng, kết

quả Tú thua số tiền 300.000 đồng. Khi Lê Thị Hồng T làm cái thua thì mượn tiền Tú nhưng Tú không có tiền nên Tú mượn Nguyễn Thị Rau số tiền 1.000.000 đồng và đưa cho Lê Thị Hồng T mượn làm vốn đánh bạc. Sau đó, Tú hùn vốn với T, mỗi người 100.000 đồng tham gia đặt 01 ván do C làm cái, kết quả mỗi người thắng được số tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, khi bị bắt Tú chưa nhận được tiền thắng và cầm số tiền 100.000 đồng đã đặt trên chiếu bạc bỏ chạy, làm rớt mất.

- **Nguyễn Thị Rau:** Rau mang theo số tiền 1.218.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng số tiền 180.000 đồng để tham gia đánh bạc và cho Phan Thanh Tú mượn số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Rau tham gia đặt tụ và hùn tụ 10 ván, mỗi ván với số tiền từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng, kết quả thua số tiền 180.000 đồng. Sau đó, Rau không tham gia đánh bạc mà mua thuốc hết số tiền 20.000 đồng rồi ngồi xem đánh bạc. Khi bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 18.000 đồng là số tiền không dùng vào mục đích đánh bạc

- **Đỗ Thị Dung:** Dung mang theo số tiền 1.350.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng số tiền 150.000 đồng để tham gia đánh bạc. Dung đặt tụ 04 ván, mỗi ván với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thua số tiền 150.000 đồng. Khi bắt quả tang, Dung bị tạm giữ số tiền 1.200.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Phan Thị Kim Hương:** Hương mang theo số tiền 3.700.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng số tiền 400.000 đồng để tham gia đánh bạc. Hương tham gia đặt tụ 12 ván, mỗi ván với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thắng được số tiền 300.000 đồng. Khi bắt quả tang, Hương bị tạm giữ số tiền 4.000.000 đồng, trong đó: 700.000 đồng là tiền thắng và vốn dùng vào mục đích đánh bạc; 3.300.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Trần Thị Lập:** Lập mang theo số tiền 1.600.000 đồng để tham gia đánh bạc. Lập tham gia đặt tụ 03 ván, mỗi ván với số tiền 100.000 đồng, kết quả thắng 100.000 đồng. Ngoài ra, Lập còn tham gia hùn vốn khi C làm cái, mỗi ván với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả Lập thắng số tiền 600.000 đồng. Khi bắt quả tang, Lập bị tạm giữ số tiền 2.300.000 đồng là số tiền thắng và tiền vốn dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Nguyễn Văn Mến:** Mến mang theo số tiền 1.340.000 đồng để tham gia đánh bạc. Mến tham gia đặt 14 ván, mỗi ván với số tiền là 50.000 đồng, kết quả thắng được số tiền 500.000 đồng. Khi bắt quả tang, Mến bị tạm giữ số tiền 1.840.000 đồng là số tiền thắng và tiền vốn dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Lê Thị Phụng:** Phụng mang theo số tiền 1.500.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Phụng tham gia hùn vốn đặt ké tụ với Lê Thị Sương 04 ván, mỗi ván với số tiền 50.000 đồng, kết quả

Phượng thua số tiền 200.000 đồng. Khi bắt quả tang, Phượng bị tạm giữ 1.500.000 đồng là số tiền không dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Lê Thị Sương:** Sương mang theo số tiền 9.160.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Sương tham gia đặt 14 ván, mỗi ván với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả Sương thua số tiền 700.000 đồng. Khi bắt quả tang, Sương bị tạm giữ số tiền 8.460.000 đồng, trong đó 1.300.000 đồng là tiền vốn dùng vào mục đích đánh bạc còn lại và 7.160.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Phạm Thị Mai:** Mai mang theo số tiền 800.000 đồng để tham gia đánh bạc. Mai tham gia đặt tụ 04 ván, mỗi ván với số tiền 50.000 đồng, kết quả không thắng, không thua. Khi bắt quả tang, Mai bị tạm giữ 800.000 đồng là số tiền tiền vốn dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Nguyễn Thị Tất:** Tất mang theo số tiền 900.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tất tham gia đặt tụ 04 ván, mỗi ván với số tiền 200.000 đồng, hùn vốn theo cái 06 ván, mỗi ván với số tiền 100.000 đồng. Kết quả, thua hết số tiền 900.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 23-5-2021 bị cáo chết do tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đình chỉ điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn R phạm tội “Gá bạc”. Bị cáo Lê Thị Hồng T, Trần Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn R 06 (sáu) tháng tù. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng T 09 (chín) tháng tù. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn C 09 (chín) tháng tù. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Lê Thị Sương, Trần Thị Lập, Nguyễn Văn Mến, Lê Thị Hồng, Võ Văn Hậu, Phạm Thị Mai, Phạm Thị Loan, Lê Thị Liên, Phan Thanh Tú, Phan Thị Kim Hương, Lê Thị Phượng, Nguyễn Thị Rau, Đỗ Thị Dung; án tuyên về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18, 22 và ngày 29 tháng 10 năm 2021, các bị cáo Đỗ Văn R, Lê Thị Hồng T, Trần Văn C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ. Bị cáo T kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Hồng T- Luật sư Phạm Lê D trình bày luận cứ bào chữa:* Bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải sự. Ngoài ra, bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là người tạo thu nhập chính, là trụ cột của gia đình, người thân của bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo không có tiền án, tiền sự đây là các tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể căn cứ Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18, 22 và ngày 29 tháng 10 năm 2021, các bị cáo Đỗ Văn R, Lê Thị Hồng T, Trần Văn C có đơn kháng cáo. Qua xem xét, đơn kháng cáo của các bị cáo đều hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25-4-2021, tại nhà của Đỗ Văn R thuộc khu vực ấp Lộc Trung, xã Lộc Ninh, Huyện R5, tỉnh Tây Ninh. Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang R sử dụng nhà của mình và cung cấp bài tây cho các bị cáo Lê Thị Hồng T, Trần Văn C, Võ Văn Hậu, Lê Thị Hồng, Lê Thị Liên, Phạm Thị Loan, Lê Thị Sương, Trần Thị Lập, Nguyễn Văn Mến, Phạm Thị Mai, Phan Thanh Tú, Phan Thị Kim Hương, Lê Thị Phụng, Nguyễn Thị Rau, Đỗ Thị Dung thực hiện hành vi đánh bạc bằng

hình thức đánh bài cào thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 18.170.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo R về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; xét xử bị cáo C, bị cáo T và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức được việc tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, cần xử lý các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

[4.1] Đối với bị cáo Đỗ Văn R: Bị cáo sử dụng địa điểm là nhà ở của bị cáo cho trên 10 người tham gia đánh bạc, nhận tiền xâu từ những bị cáo làm cái thắng bạc với số tiền 200.000 đồng. Xét thấy, số tiền thu lợi của bị cáo không lớn, quá trình xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ mới thể hiện bị cáo hối lỗi. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện áp dụng chế định án treo đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo R.

[4.2] Đối với bị cáo Lê Thị Hồng T:

[4.2.1] Bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo mang theo số tiền 3.950.000 đồng cùng làm cái xoay vòng và tham gia đánh bạc. Bị cáo tham gia làm cái 08 ván và đặt cược 06 ván, mỗi ván với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn hùn vốn với Phan Thanh Tú, mỗi người số tiền 100.000 đồng tham gia đặt 01 ván, kết quả mỗi người thắng số tiền 100.000 đồng. Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4.2.2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng của bị cáo T; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung nhưng tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo có hoàn cảnh khó khăn hoặc là hộ nghèo, hộ cận nghèo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung của bị cáo T.

Do đó có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T. Chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T.

[4.3] Đối với bị cáo Trần Văn C: Bị cáo mang theo số tiền 1.850.000 đồng để làm vốn làm cái và đánh bạc. Mặc dù số tiền dùng để tham gia đánh bạc ít, nhưng bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 09-9-2020 và bị Tòa án đưa ra xét xử vào ngày 29-6-2021. Trong thời gian điều tra vụ án nêu trên, bị cáo C tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lần này. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, năm 2002, bị cáo đã bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa chấp hành xong tiền án phí nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp, không nặng. Không đủ điều kiện áp dụng chế định án treo đối với bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo C.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo R, T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn C.
- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn R.
- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn R phạm tội “Gá bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn R 06 (sáu tháng) tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (14-01-2022).

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Văn R số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, sung vào ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo đã nộp xong tại biên lai thu số 0002722, ngày 12-01-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên giao bị cáo Đỗ Văn R về cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Hồng T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (14-01-2022).

Tuyên giao bị cáo Lê Thị Hồng T về cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Hồng T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phân hình phạt mà bị cáo Trần Văn C chưa chấp hành của Bản án số 38/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Huyện Dương

Minh Châu là 221 ngày cải tạo không giam giữ; được chuyển đổi thành hình phạt tù là 02 tháng 13 ngày và phạt bổ sung 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung bị cáo Trần Văn C phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 13 (mười ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25-4-2021 đến ngày 04-5-2021.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Trần Văn C số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; Căn cứ vào khoản 2 Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bổ sung, buộc bị cáo phải nộp 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, sung vào ngân sách Nhà nước.

7. Án phí hình sự phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Đỗ Văn R, Lê Thị Hồng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

8. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an Huyện Dương Minh Châu
- Phòng PV 06
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND Huyện Dương Minh Châu;
- Chi cục T.H.A DS Huyện DMC;
- VKSND Huyện Dương Minh Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu THS; VP; lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Sang